

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 218/2024/HS-ST

Ngày 19-9-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Quý

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Trọng Hưng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hoài Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 238/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn Đ**; giới tính: N; sinh năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: TDP A, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Nhà không số, tổ A, ấp N, xã B, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Thợ hót tóc; con ông: Huỳnh Văn D, không rõ năm sinh và bà: Đặng Thị V, sinh năm 1968; bị cáo có vợ Võ Thị Hoàn C, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 23/3/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Huỳnh Kim H, sinh năm 1974; Thường trú: G ấp D, xã T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12 năm 2023, Huỳnh Văn Đ có quen biết với bà Huỳnh Kim H. Bà H có nhờ Đ đi đòi nợ giùm. Sau đó cả hai phát sinh tình cảm với

nhau. Khi quan hệ tình dục, Đ có dùng điện thoại hiệu Iphone 12 Promax của Đ để quay video làm kỷ niệm. Ngày 15/3/2024, do không còn tiền tiêu xài nên Đ nhắn tin hỏi mượn tiền nhưng bà H không cho. Đ nhiều lần gửi tin nhắn đe dọa yêu cầu bà H chuyển tiền cho Đ nếu không Đ sẽ gửi những hình ảnh nhạy cảm cùng video quan hệ tình dục của bà H với Đ cho gia đình, bạn bè của bà H. Do sợ hình ảnh của mình bị phát tán nên khoảng 09 giờ ngày 23/3/2024, bà H hẹn Đ tại quán nước vỉa hè đường S thuộc khu phố A, thị trấn H, huyện Hóc Môn để đưa cho Đ số tiền 30.000.000 đồng thì bị Công an thị trấn H phát hiện bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam: 30.000.000 đồng. Đây là tài sản của bị hại Huỳnh Kim H nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà H (BL số 70);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 ProMax màu vàng đồng (IMEI 1: 351732272931984, IMEI 2: 351732272914386). Đ dùng điện thoại này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội;

- 01 xe máy hiệu Honda Airbalde biển số 59G1-508.54, số máy JF46E-0025773, số khung RLHJF4609DY025732. Kết luận giám định số 2113/KL-KTHS ngày 08/4/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận số khung, số máy nguyên thủy (BL số 63). Xác minh xe này do bà Nguyễn Thị C1 (HKTT: A Khu phố G, phường H, quận A, TP .) đứng tên chủ sở hữu, hiện bà C1 không có mặt tại địa phương, không rõ ở đâu. Đ trình bày xe này do hai vợ chồng Đ mua lại tại cửa hàng X thuộc xã T, huyện Hóc Môn do bà Nguyễn Thị T làm chủ. Bà T trình bày xe này bà mua lại của khách (không rõ lai lịch) sau đó bán lại cho vợ chồng Đ. Khi bán bà có đưa giấy đăng ký xe nhưng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả;

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 230/CT-VKSHHM ngày 20/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn có Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn Đ về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn có Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ mức hình phạt tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

- Về vật chứng thu giữ:

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 ProMax màu vàng đồng (IMEI 1: 351732272931984, IMEI 2: 351732272914386).

Đề nghị đề nghị giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hóc Môn có thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định pháp luật, hết thời hạn không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với: 01 xe máy, biển số 59G1-508.54; nhãn hiệu Honda; màu sơn đen- đỏ; số loại Airblade; dung tích 124; số máy JF46E-0025773; số khung RLHJF4609DY025732.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn có Môn, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi cưỡng đoạt tài sản bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hóc Môn bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng; nội dung bị cáo khai nhận phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn có Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Văn Đ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và lời khai qua xét hỏi công khai tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản (tạm giữ đồ vật - tài liệu; niêm phong và mở niêm phong vật chứng), lời khai của bị hại, người chứng kiến; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 23/3/2024, Huỳnh Văn Đ có hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng của bà Huỳnh Kim H thì bị bắt quả tang tại quán nước vỉa hè đường S thuộc khu phố A, thị trấn H, huyện Hóc Môn. Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn Đ là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và sẽ bị

pháp luật trừng trị, nhưng chỉ vì tham lam háms lợi, lười lao động mà bị cáo đã bất chấp hậu quả, có thái độ xem thường pháp luật, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm cần có thời gian đủ dài cách ly xã hội mới có tác dụng của hình phạt, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, tài sản đã thu hồi và trả lại cho bị hại để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn có Môn truy tố để xét xử đối với bị cáo Huỳnh Văn Đ về tội danh, khung hình phạt và điều luật truy tố đã viện dẫn là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 ProMax màu vàng đồng (IMEI 1: 351732272931984, IMEI 2: 351732272914386), bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy, biển số 59G1-508.54; nhãn hiệu Honda; màu sơn đen-đỏ; số loại Airblade; dung tích 124; số máy JF46E-0025773; số khung RLHJF4609DY025732 xe chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hóc Môn có Môn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 6 tháng, hết thời hạn không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Đ 02 (hai) năm tù, về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 ProMax màu vàng đồng (IMEI 1: 351732272931984, IMEI 2: 351732272914386), bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hóc Môn có Môn thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 6 tháng, hết thời hạn không ai đến nhận thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe máy, biển số 59G1-508.54; nhãn hiệu Honda; màu sơn đen- đỏ; số loại Airblade; dung tích 124; số máy JF46E-0025773; số khung RLHJF4609DY025732.

(Vật chứng nêu trên hiện đang giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn có Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 200/QĐ-VKS-HM ngày 19/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn có Môn và biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn có Môn).

3. Án phí: Bị cáo Huỳnh Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND TP. HCM; (1)
- Viện kiểm sát ND huyện Hóc Môn có Môn (3)
- Công an huyện Hóc Môn có Môn; (2)
- Chi cục THA DS huyện Hóc Môn có Môn; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (1)
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thương

trú;

- Lưu: VT, THAHS, hồ sơ. (12) (23)